

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 19-03-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Tin

Ông Nguyễn Văn Thông

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:*
Bà Huỳnh Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 03 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLHS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ Anh T; giới tính: nam; tên gọi khác: T Bung; Sinh ngày 13 tháng 5 năm 1989, tại: Tam K, Quảng N. Nơi cư trú: khối phố Mỹ B, phường An M, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12. Con ông Hồ Văn Tuấn (chết) và con bà Lã Thị Hồng Ph. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, có vợ là Nguyễn Thị Th Tâm; có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án:

- Ngày 25-12-2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-6-2021.

- Ngày 24-12-2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-12-2022.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 08-5-2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ngày 25-4-2012, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 09-5-2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 03 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Chấp hành xong ngày 10-01-2017.

Bị cáo bị bắt ngày 02-11-2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ, có mặt.

- *Bị hại:*

+ Ông Trần Văn Th, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Quý Ng, xã Tam Ph, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

+ Bà Lã Thị Hồng Ph, sinh năm 1969; nơi cư trú: Khối phố Mỹ B, phường An M, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Cao Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Phú B, xã Tam X, huyện Núi Th, tỉnh Quảng N; vắng mặt.

+ Bà Phan Thị T, sinh năm 1967; nơi cư trú: 89/7 Tiểu La, khối phố Mỹ Đ, phường An M, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Th T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khối phố Mỹ B, phường An M, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13-9-2023, Hồ Anh T đang đứng trên đường Nguyễn Hoàng, thành phố Tam Kỳ thì gặp Thành (không rõ lai lịch) là bạn quen biết ngoài xã hội với T đi xe mô tô đến. T nhờ Thành chở xuống xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ. Khi đi đến ngã ba gần trang trại nuôi đà điểu ở xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ, T nói Thành rẽ trái đi vào đường nhựa. Đi được một đoạn, T thấy trong sân nhà của anh Trần Văn Th tại thôn Phú Thạnh, xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ ở bên trái đường có 02 cái bàn bằng inox, không có người trông coi. T nói Thành dừng xe lại để T đi vào nhà bà cô lấy bàn về cho mẹ. Thành dừng xe, T đi bộ vào trong sân nhà anh Th lén lút lấy một cái bàn bằng inox. T khiêng bàn inox ra ngồi lên xe của Thành, nói Thành điều khiển xe về nhà mẹ T là bà Lã Thị Hồng Ph ở địa chỉ 02 Nguyễn Thái Học, thành phố Tam Kỳ rồi T đem bàn inox vào nhà cất giấu. Trưa ngày 14-9-2023, T đem bàn inox đã trộm được bán cho bà Phan Thị Tùng làm nghề bán trái cây ở gần nhà T với giá tiền là 200.000 đồng. Chiều ngày 14-9-2023, bà Ph nghe tin T bán bàn inox cho bà Tùng nên đến gặp bà Tùng nói chuyện, đề nghị bà Tùng bán cái bàn inox mà T đã bán cho bà Tùng lại cho mình. Bà Tùng đồng ý bán lại bàn inox cho bà Ph với giá 200.000 đồng. Bà Ph đem bàn inox trên về cất ở phía sau nhà. Trưa ngày 01-11-2023, T lén lút lấy cái bàn inox của bà Ph để sau nhà rồi dùng xe mô tô biển số 92FN-0293 chở bàn inox trên đến nhà nội của T ở

kiệt trên đường Trần Cao Vân để cất giấu. Sau đó T điều khiển xe lên đường Nguyễn Hoàng thì gặp Cao Văn Huyền là bạn quen biết ngoài xã hội với T, T nhờ Huyền đi cùng với mình về nhà nội T để lấy bàn inox. T chở Huyền đến đầu hẻm rồi bảo Huyền đứng ở ngoài trông xe còn T vào lấy bàn inox. T khiêng bàn inox ra bỏ lên xe nhờ Huyền ngồi sau giữ rồi T điều khiển xe chở Huyền cùng cái bàn inox đi tìm chỗ bán. Khi cả hai đang đi trên đường thuộc phường Trường Xuân, thành phố Tam Kỳ thì bị Công an phường Trường Xuân phát hiện và mời về trụ sở Công an phường làm việc.

* *Tang vật tạm giữ:*

- 01 (một) bàn inox, loại bàn tròn, đường kính mặt bàn 1,2m đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe mô tô biển số 92FN-0293.
- 01 (một) đĩa CD chứa dữ liệu camera ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 13-9-2023 tại thôn Phú Thạnh, xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ do anh Trần Văn Th giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 109/KL-HĐĐGTS ngày 09/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thành phố Tam Kỳ xác định: 01 (một) cái bàn inox, loại bàn tròn, đường kính mặt bàn 1,2m đã qua sử dụng có giá trị là 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ đã trả lại 01 (một) bàn inox, loại bàn tròn, đường kính mặt bàn 1,2m đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là ông Trần Văn Th, ông Th không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Cáo trạng số 27/CT-VKSTK-HS ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Hồ Anh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Anh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị: Trả lại chiếc xe mô tô biển số 92FN-0293 cho chị Nguyễn Thị Th Tâm. Truy thu của bị cáo Hồ Anh T số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố.

[2.2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, các tài liệu chứng cứ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ thu giữ chứng minh qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hồ Anh T đang có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng vào ngày 13-9-2023, bị cáo T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Trần Văn Th 01 (một) bàn inox, loại bàn tròn, đường kính mặt bàn 1,2m đã qua sử dụng mang đến bán cho bà Phan Thị Tùng. Sau đó, bị cáo T tiếp tục lén lút trộm cắp cái bàn inox này của bà Lã Thị Hồng Ph (bà Ph là mẹ ruột của bị cáo đã mua lại cái bàn inox của bà Tùng). Theo Kết luận định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự là 01 (một) cái bàn inox, loại bàn tròn, đường kính mặt bàn 1,2m đã qua sử dụng có giá trị là 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

Hành vi trên của bị cáo Hồ Anh T đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Quyền sở hữu tài sản của cá nhân luôn được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn tại địa phương, do đó cần áp dụng loại hình phạt, mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục đồng thời ngăn ngừa chung cho xã hội.

[2.4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là lao động chính và còn nuôi con nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hồ Anh T đang có 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nhưng có hành vi 02 lần lén lút chiếm đoạt cái bàn inox trị giá 400.000 đồng của người khác nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[2.5] Hành vi của bị cáo là cố ý, tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng bị cáo đang có 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Nên Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[4] Xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 (một) bàn inox, loại bàn tròn, đường kính mặt bàn 1,2m đã qua sử dụng là tài sản của bị hại anh Trần Văn Th, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Th là đúng.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 92FN-0293, qua xác minh xe này do ông Nguyễn Hồng Hải đứng tên chủ sở hữu. Năm 2019, ông Hải bán xe mô tô này cho chị Nguyễn Thị Th Tâm (là vợ của Hồ Anh T) với giá 2.000.000 đồng. Chị Tâm khai mua chiếc xe trên từ tài sản tiết kiệm được trước khi kết hôn với Hồ Anh T. Hồ Anh T cũng khai nhận chiếc xe trên là tài sản riêng của chị Tâm. Ngày 01-11-2023, Hồ Anh T sử dụng chiếc xe làm phương tiện để chở cái bàn inox trộm cắp của bà Lã Thị Hồng Ph đi bán thì chị Tâm không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Nguyễn Thị Th Tâm và cần trả lại chiếc xe trên cho chị Tâm là phù hợp.

- Đối với 01 (một) đĩa CD chứa dữ liệu camera ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 13-9-2023 tại thôn Phú Thạnh, xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ do anh Trần Văn Th giao nộp cần tiếp tục lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[5] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với người thanh niên tên Thành: Hồ Anh T khai quen biết với Thành trong thời gian chấp hành án tại trại giam An Điem, T không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể của Thành; đồng thời T khai Thành không biết việc T trộm cắp tài sản của người khác nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm việc nên không xem xét.

- Đối với Cao Văn Huyền: Hồ Anh T nhờ Huyền ngồi sau giữ cái bàn inox nhưng Huyền không biết đây là tài sản do T trộm cắp mà có; đồng thời Huyền cũng

không biết mục đích T chở mình cùng cái bàn inox để đi tìm chỗ bán. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý đối với Cao Văn Huyền là phù hợp.

- Bà Phan Thị Tùng khi mua cái bàn inox của Hồ Anh T thì không biết nguồn gốc cái bàn trên là do T trộm cắp của người khác. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Tùng là đúng quy định.

- Bà Lã Thị Hồng Ph khi mua lại cái bàn inox của bà Phan Thị Tùng mà Hồ Anh T đã cho bà Tùng thì bà Ph không biết cái bàn inox này là tài sản do T trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Ph là phù hợp.

- Số tiền 200.000 đồng bị cáo Hồ Anh T có được do trộm cắp tài sản của người khác mà có nên cần Truy thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Hồ Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Hồ Anh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày ngày 02-11-2023.

3. Về *Xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại chiếc xe mô tô biển số 92FN-0293 cho chị Nguyễn Thị Th Tâm.

- Truy thu của bị cáo Hồ Anh T số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

(Hiện vật chứng xe mô tô nêu trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24-01-2024).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hồ Anh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19-3-2024). Dương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, thành phố;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS thành phố;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Khôi

